

Bản án số: 723/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21-8-2020

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Minh Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Bé

2. Ông Nguyễn Chí Quý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Ngọc Tân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Võ Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý: 360/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Vũ Thùy Linh N

Địa chỉ: Đường A, khu phố G, phường L, Quận A, Thành phố H.

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Đức M

Địa chỉ: đường N, khu phố T, phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn Bà Vũ Thùy Linh N trình bày:

Bà Vũ Thùy Linh N và Ông Nguyễn Đức M có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, Quận A, Thành phố H

Do cuộc sống chung giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng hiện nay không còn do Ông M có người phụ nữ khác, Bà N đã tha thứ nhiều lần nhưng Ông M vẫn không thay đổi. Đồng thời, Ông M là người sống không có trách nhiệm với gia đình. Bà N và Ông M đã ly thân 03 tháng nay.

Nay Bà N xác định không còn tình cảm với Ông M, không có mong muốn hàn gắn đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với Ông M.

Về con chung: Bà N và Ông M có 02 người con chung tên Nguyễn Quang H và Nguyễn Huy H11. Bà N yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Huy H1; giao con chung tên Nguyễn Quang H cho Ông M trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

- Bị đơn Ông Nguyễn Đức M trình bày: Ông M không đồng ý ly hôn với Bà N vì Ông M còn tình cảm với Bà N. Ông M xác định là có ngoại tình nhưng hiện nay đã thay đổi và đi làm để phụ giúp gia đình, Ông M không muốn ly hôn vì sẽ ảnh hưởng đến con cái. Nếu trường hợp Tòa án cho Bà N ly hôn thì Ông M đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quang H, Ông M không yêu cầu Bà N cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Bà Vũ Thùy Linh N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn Ông Nguyễn Đức M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật; Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Xác định đúng người tham gia tố tụng; Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật; Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cụ thể, về quan hệ hôn nhân: Cho Bà Vũ Thùy Linh N được ly hôn với Ông Nguyễn Đức M; Về con chung: Giao Bà Vũ Thùy Linh N trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Nguyễn Huy H1; giao con chung tên Nguyễn Quang H cho Ông Nguyễn Đức M trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận không bên nào yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau; Về tài sản chung: Không có; Nợ chung: Không có. Về án phí hôn nhân và gia đình: Bà N phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ lời khai của đương sự trong hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Vũ Thùy Linh N nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với Ông Nguyễn Đức M, Ông M hiện đang cư trú tại phường L, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 9 theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Ông Nguyễn Đức M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Ông M.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

Bà Vũ Thùy Linh N và Ông Nguyễn Đức M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, Quận A, Thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn nên hôn nhân giữa Bà N và Ông M là hợp pháp.

Theo lời khai của Bà N thì cuộc sống chung giữa hai vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng hiện nay không còn do Ông M có người phụ nữ khác, Bà N đã tha thứ nhiều lần nhưng Ông M vẫn không thay đổi. Đồng thời, Ông M là người sống không có trách nhiệm với gia đình. Bà N và Ông M đã ly thân 03 tháng nay, nay Bà N xác định là không còn tình cảm và yêu cầu được ly hôn với Ông M.

Ông M không đồng ý ly hôn với Bà N vì Ông M còn tình cảm với Bà N. Ông M xác định là có ngoại tình nhưng hiện nay đã thay đổi và đi làm để phụ giúp gia đình, Ông M không muốn ly hôn vì sẽ ảnh hưởng đến con cái.

Tòa án đã cho thời gian để Bà N và Ông M hòa giải đoàn tụ và cho thời gian Ông M chứng minh sự thay đổi của mình nhưng vẫn không có kết quả.

Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.... Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau....*”

Xét quá trình sống chung giữa đôi bên thực tế có xảy ra mâu thuẫn, hiện vợ chồng Bà N và Ông M không còn chung sống với nhau và không còn tình cảm với nhau, không còn sự yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc Bà N yêu cầu được ly hôn với Ông M là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Căn cứ theo giấy khai sinh thì Bà N và Ông M có 02 người con chung tên Nguyễn Quang H và Nguyễn Huy H1.

Xét, Bà N yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Huy H1; giao con chung tên Nguyễn Quang H cho Ông M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông M cũng đồng ý trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn

Quang H, Ông M không yêu cầu Bà N cấp dưỡng nuôi con và cũng đồng ý giao con chung tên Nguyễn Huy H1 cho Bà N trực tiếp nuôi dưỡng.

Do đó, căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, Bà N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Huy H1; giao con chung tên Nguyễn Quang H cho Ông M trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà N và Ông M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về tài sản chung: Bà N và Ông M xác định không có.

Về nợ chung: Bà N và Ông M xác định không có.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Bà Vũ Thùy Linh N phải chịu án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

**1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thùy Linh N được ly hôn với Ông Nguyễn Đức M.

Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường L, Quận A, Thành phố H cấp không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Bà Vũ Thùy Linh N trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Nguyễn Huy H1; giao con chung tên Nguyễn Quang H cho Ông Nguyễn Đức M trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bà N và Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì Bà N và Ông M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của nhau.

Bà N và Ông M, cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

**2.** Về án phí: Bà Vũ Thùy Linh N phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà Bà N đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng của Chi cục thi hành án dân sự Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N đã nộp đủ án phí.

**3.** Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 9;
- Chi cục THADS Quận 9;
- UBND phường L, Q.A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Minh Hiếu**